TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST–DS	*Quận 2, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1924.

Địa chỉ: phường Y, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền ông Vũ Văn C, sinh năm: 1947 (Văn bản ủy quyền số 000081 ngày 03/01/2020 lập tại Văn phòng Công chứng Lê Văn Dũng).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: phường X, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất đến hết ngày 13/7/2020, bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Huỳnh Thị T số tiền nợ vốn là 100.000.000 đồng (theo Hợp đồng vay tài sản ngày 26/4/2012); ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu Bà H phải trả lãi.

Trường hợp đến ngày 14/7/2020 bà H không thực hiện đúng theo thỏa thuận nêu trên thì bà H phải trả thêm khoản tiền lãi của số tiền 100.000.000 đồng tính từ ngày 26/4/2012 đến ngày 13/7/2020 số tiền lãi là 72.000.000 đồng, tổng cộng số tiền vốn và lãi bà H phải trả là 172.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho bên được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Hai bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị H chịu toàn bộ, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2. Bà H chưa nộp án phí.

Trả lại cho bà Huỳnh Thị T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0027362 ngày 24/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cần thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận 2.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Tạ Nam Phương